

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16/02/2023

“V/v tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ninh

2. Bà Nguyễn Thị Thuý Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Không tham gia

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm, thụ lý số: 632/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022, về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Hải Đ, sinh năm 1954

Nơi cư trú: Xóm N, xã L, TP.T, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Bà Đinh Thị H, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Xóm N, xã L, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(Ông Đ, bà H có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai tại phiên tòa ông Lê Hải Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông kết hôn với bà Đinh Thị H ngày 17/5/2019, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở tự nguyện.

Từ khi kết hôn vợ chồng luôn sống vui vẻ hạnh phúc, đến ngày 11/3/2022 con riêng của bà H tên là Đinh Thị Trang về nhà yêu cầu vợ chồng ông phải tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 33, tờ bản đồ số 6, địa chỉ: Xóm N, xã L, TP. Thái Nguyên do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp giấy chứng nhận QSD đất ngày 27/01/2021 mang tên Ông Đ, bà H sang tên chị Trang. Chị Trang đã soạn thảo sẵn hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất tại Văn phòng Công chứng và yêu cầu vợ chồng ông phải đến đó để ký vào hợp đồng, Ông Đ không nhất trí với yêu cầu chị Trang vì vậy giữa ông và bà H xảy ra mâu thuẫn, bà H đuổi ông ra khỏi nhà nên ông đã đi thuê nhà ở chỗ khác từ ngày

10/6/2022. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của ông với bà H đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã hết ông đề nghị toà án giải quyết cho ông được ly hôn bà H để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và lời khai tại phiên tòa bà H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà H công nhận về thời gian, nơi đăng ký kết hôn đúng như Ông Đ trình bày. Quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn như Ông Đ khai trên. Bà H xác định vợ chồng không thể hàn gắn tình cảm, bà không nhất trí vợ chồng về đoàn tụ nhưng do Ông Đ chưa chuyển quyền sử dụng đất diện tích đất mang tên bà và Ông Đ đối với thửa đất số 33, tờ bản đồ số 6, địa chỉ: Xóm N, xã L, TP. Thái Nguyên do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp giấy chứng nhận QSD đất ngày 27/01/2021 sang tên con gái bà, hơn nữa diện tích đất trên bà H đang khởi kiện trong vụ án hành chính giải quyết tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy, bà H không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được vì vậy vụ kiện phải đưa ra xét xử công khai tại phiên tòa ngày hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án ly hôn căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện. Bị đơn bà H hiện đang cư trú tại thành phố Thái Nguyên, căn cứ vào điểm a khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hải Đ và bà Đinh Thị H kết hôn với nhau vào ngày 17/5/2019 đăng ký kết hôn tại UBND xã L, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở tự nguyện đủ điều kiện được công nhận hôn nhân hợp pháp.

Ông Đ và bà H đều xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung nguyên nhân chính là do liên quan vấn đề tặng cho tài sản dẫn đến vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 đến nay. Ông Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của ông với bà H đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã hết ông đề nghị toà án giải quyết cho ông được ly hôn bà H. Bà H xác định do liên quan đến tài sản chung của vợ chồng đang được giải quyết trong vụ án hành chính, Ông Đ không nhất trí cùng bà tặng cho lại tài sản này cho con gái riêng của bà nên không nhất trí ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy thực tế trong cuộc sống vợ chồng bà H, Ông Đ đã xảy ra những mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm về tài sản liên quan đến hai vợ chồng, đã sống ly thân. Ông Đ và bà H đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã ở mức trầm trọng, tình cảm Ông Đ với bà H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, lý do bà H không đồng ý ly hôn không làm ảnh hưởng đến giải quyết khách

quan về quan hệ hôn nhân của vụ án Ly hôn nên nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai. Vì vậy, chấp nhận đơn ly hôn của Ông Đ, cho Ông Đ được ly hôn với bà H như vậy là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng không có con chung

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đ và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về án phí: Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 01/01/2017 Ông Đ là người cao tuổi nên được miễn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hải Đ, cho Ông Đ được ly hôn bà Đinh Thị H.

2. Về con chung: Không có

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đ và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu các đương sự có tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

4. Về án phí: Ông Lê Hải Đ được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho Ông Đ và bà H biết trong hạn 15 ngày được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TPTN;
- THADSTPTN;
- Đương sự;
- UBND xã L;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Nhân

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTTN;
- VKSND TPTN;
- THADSTPTN;
- Dương sự;
- UBND xã Đồng Liên;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTTN;
- VKSND TPTN;
- THADSTPTN;
- Dương sự;
- UBND xã Đồng Liên;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSNDTTN;
- VKSND TPTN;
- THADSTPTN;
- Đương sự;
- UBND xã Quảng Minh,
h.Việt Yên, t.Bắc Giang;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTTN;
- VKSND TPTN;
- THADSTPTN;
- Đương sự;
- UBND P.Tích Lương;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- UBND nơi ĐKKH;
(phường Cam Giá, TN);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VT, BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Hồng Thái

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- UBND nơi ĐKKH;
(xã Hồng Tiến, Phồ Yên, TN);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VT, BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Hồng Thái

